

Bản án số: 38/2022/HS-ST  
Ngày 06/9/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAİ, TỈNH THÁİ NGUYỄN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Kim Tuấn;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lý Ba Duy (Nguyên là Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thị trấn Đình Cả, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên).

2. Bà Hoàng Thị Huyền (Nguyên là Giáo viên).

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Hồng Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Năm – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2022 đối với:

Họ và tên: **Nông Đặng Khánh BC** (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 05 tháng 4 năm 2005.

Nơi cư trú: xóm LS, xã CD, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 9/12.

Họ và tên bố: Nông Văn B1, sinh năm 1971.

Họ và tên mẹ đẻ: Đặng Thị M1, sinh năm: 1984.

Họ và tên mẹ kế: Hoàng Minh Vk, sinh năm 1987.

Anh chị em ruột: Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Khi phạm tội bị cáo được 17 tuổi 02 tháng 02 ngày.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/6/2022 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Võ Nhai.

(Có mặt)

**\* Đại diện theo pháp luật của bị cáo:**

- Ông Nông Văn B1 (là bố đẻ của bị cáo) – Sinh năm 1971.

Địa chỉ: Xóm LS, xã CĐ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

- Bà Đặng Thị M1 (mẹ đẻ của bị cáo) – Sinh năm 1984.

Địa chỉ: Xóm LG, xã Q, huyện H, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Nông Văn LQ – Sinh năm 1971.

Địa chỉ: Xóm LS, xã CĐ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

**\* Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Đào Anh NBC– Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt)

**\* Người chứng kiến:**

- Ông Lương Văn Ck1, sinh năm 1963;

Địa chỉ: Xóm TS, xã CĐ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

- Anh Hoàng Minh Ck2, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Xóm Tr, xã CĐ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 07/6/2022 Tổ công tác Công an xã CĐ làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực gần trụ sở Ban quản lý rừng đặc dụng phòng hộ tỉnh Thái Nguyên thuộc xóm TS, xã CĐ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện một người điều khiển xe mô tô BKS: 20D1-045.04 đi hướng LH – CĐ có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật. Tổ công tác đã tiếp cận, yêu cầu người này dừng xe để kiểm tra hành chính, quá trình kiểm tra, người này khai bản thân tên Nông Đặng Khánh BC, sinh năm 2005, cư trú: xóm LS, xã CĐ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên, hiện đang có ma túy cất giữ trên người. Tổ công tác mời người chứng kiến quá trình kiểm tra đối với BC, kiểm tra phát hiện tại túi quần bên trái BC đang mặc 01 gói chất màu trắng dạng cục gói trong mảnh giấy màu trắng có đường kẻ màu xanh BC khai là Heroine mua về sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nông Đặng Khánh BC, niêm phong gói chất màu trắng BC giao nộp vào phong bì kín kí hiệu C1, tạm giữ 01 xe mô tô BKS 20D1-045.04 và đưa BC về làm việc tại trụ sở Công an xã CĐ. Sau đó chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc đến Công an huyện Võ Nhai xử lý theo thẩm quyền.

Tiến hành mở niêm phong, cân xác định số chất màu trắng dạng cục thu giữ của BC trong phong bì kín kí hiệu C1 có khối lượng là 0,185 gam, lấy toàn bộ số

chất bột trên niêm phong vào phong bì kí hiệu K làm mẫu gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 821/KL-KTHS ngày 16/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

*“Mẫu chất màu trắng dạng cục có trong phong bì niêm phong ký hiệu K gửi giám định là chất ma túy; Loại Heroine; Có khối lượng là: 0,185 gam.”.*

Tại Cơ quan điều tra Nông Đăng Khánh BC khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng chất ma túy, loại Heroine nên khoảng 14 giờ ngày 07/6/2022 BC điều khiển xe mô tô BKS 20D1- 045.04 (là xe của ông Nông Văn LQ, sinh năm 1971, cư trú: xóm LS, xã CĐ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên, là bố đẻ của BC) đi từ nhà đến xóm CT, xã H, huyện Võ Nhai để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, BC gặp và hỏi mua 01 gói Heroine của một người phụ nữ không quen biết mặc áo chống nắng, đội mũ vải, đeo khẩu trang không thấy mặt với giá 100.000 đồng. Người này đồng ý nhận tiền và đưa cho BC 01 gói ma túy được gói bởi mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ xanh, bên trong chứa chất màu trắng dạng cục, BC cất gói Heroine ở túi quần phía trước bên trái chiếc quần đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về hướng xã CĐ, tìm nơi vắng vẻ để sử dụng. Khi BC đến đoạn xóm Tân Sơn, xã CĐ chưa kịp sử dụng số ma túy trên thì bị Công an xã CĐ kiểm tra, phát hiện và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 35/CT-VKSVN ngày 15 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nông Đăng Khánh BC về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai đã trình bày bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Đăng Khánh BC phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91, 101, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Nông Đăng Khánh BC từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong kín ký hiệu K bên trong có 0,166 gam mẫu vật hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu K; 01 vỏ phong bì kí hiệu V bên trong có mảnh giấy màu trắng hình vuông, mặt trong mảnh giấy có các đường kẻ màu xanh và 01 vỏ phong bì ký hiệu C1.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Phần tranh luận, người bào chữa cho bị cáo đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên tại phiên tòa về tội danh và tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến mục đích hành vi phạm tội của bị cáo chỉ phục vụ cho bản thân không phục vụ mục đích nào khác, số lượng ma túy thu giữ của bị cáo ít, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, bị cáo là người chưa

thành niên, người dân tộc thiểu số sống ở địa phương có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo mới học hết lớp 9 phổ thông nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo là thành viên hộ cận nghèo không có tài sản gì, không có nghề nghiệp ổn định, bị cáo đã có đơn xin miễn án phí và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, do đó Hội đồng xét xử cần lên cho bị cáo mức án phù hợp, khách quan công tâm, nhân đạo, nhận văn để tạo điều kiện cho bị cáo làm lại cuộc đời và trở thành công dân có ích cho xã hội. Từ những nhận định này, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù giam; Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng với bị cáo; Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo đã nghe rõ bản luận tội và ý kiến bào chữa, bị cáo đồng ý với nội dung bào chữa không bào chữa, tranh luận bổ sung gì.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và là đại diện theo pháp luật của bị cáo ông Nông Văn Sướng; đại diện theo pháp luật của bị cáo bà Đặng Thị Uyên đều không có ý kiến tranh luận gì.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng xin được hưởng mức án thấp nhất để được sớm về với gia đình và xã hội, sớm làm lại cuộc đời và trở thành công dân có ích.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Võ Nhai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa, đại diện theo pháp luật của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội phạm:

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 07/6/2022 tại xóm TS, xã CD, huyện V, tỉnh Thái Nguyên, Nông Đặng Khánh BC, sinh năm 2005, cư trú: xóm LS, xã CD, huyện V, tỉnh Thái Nguyên đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,185 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nông Đặng Khánh BC đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, nội dung Điều luật quy định như sau:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép trái chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép trái chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a)...*

*c) Heroine,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.*

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án thấy: Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện hành vi với lỗi cố ý, hành vi của bị cáo xâm phạm vào sự quản lý độc quyền về trái chất ma túy của Nhà nước. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi mà bị cáo đã gây ra.

Xét nhân thân bị cáo thấy bị cáo sinh ra được gia đình nuôi ăn học hết lớp 9 phổ thông, sau đó ở nhà phụ giúp gia đình, ngày 07/6/2022 có hành vi tàng trữ trái phép trái chất ma túy bị phát hiện bắt giữ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất của vụ án cũng như các yếu tố về nhân thân cùng tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy hành vi và tội phạm bị cáo phạm phải là nghiêm trọng, gây hệ lụy xấu cho bản thân và xã hội, hành vi của bị cáo bị xã hội lên án. Tuy nhiên bị cáo phạm tội khi mới 17 tuổi 02 tháng 02 ngày nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, thực hiện hành vi còn bồng bột, thiếu suy nghĩ, do bị cáo là người dưới 18 tuổi nên những quy định về xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội được áp dụng đối với bị cáo. Cụ thể về hình phạt, áp dụng Điều 101 Bộ luật Hình sự, bị cáo chỉ phải chịu hình phạt không quá 3/4 mức phạt tù mà điều luật quy định.

Do vậy, cần lên cho bị cáo mức án phù hợp vừa nghiêm minh răn đe cũng vừa mang tính giáo dục để cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

\* Về hình phạt bổ sung: Vì bản thân bị cáo nghiện ma túy, chưa đủ 18 tuổi, không có tài sản và gia đình thuộc hộ cận nghèo nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

\*Xét một số vật cầm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong kín ký hiệu K bên trong có 0,166 gam mẫu vật hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu K; 01 vỏ phong bì ký hiệu V bên trong có mảnh giấy màu trắng hình vuông, mặt trong mảnh giấy có các đường kẻ màu xanh và 01 vỏ

phong bì ký hiệu C1.

[5] Về án phí: Bị cáo là thành viên trong hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí. Xét bị cáo thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do đó cần chấp nhận đơn xin miễn án phí của bị cáo.

[6] Về nguồn gốc heroine thu giữ của Nông Đặng Khánh BC, bị cáo khai mua của một người phụ nữ không quen biết tại xóm CT, xã H, huyện V, tỉnh Thái Nguyên. Vì vậy không có đủ căn cứ xác minh làm rõ để xử lý theo quy định.

[7] Xét ý kiến của người bào chữa tại phiên tòa là có cơ sở, cần được xem xét.

[8] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai tại phiên tòa hôm nay về tội danh và các vấn đề khác là phù hợp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Bị cáo Nông Đặng Khánh BC phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

#### **1. Về hình phạt.**

##### **1.1. Về hình phạt chính.**

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 90, 91, 101 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nông Đặng Khánh BC** 12 (*Mười hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày **07/6/2022**.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo BC trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

##### **1.2. Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**2. Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: **01 (một)** phong bì niêm phong kín ký hiệu K bên trong có 0,166 gam mẫu vật hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu K; **01 (một)** vỏ phong bì ký hiệu V bên trong có mảnh giấy màu trắng hình vuông, mặt trong mảnh giấy có các đường kẻ màu xanh và 01 vỏ phong bì ký hiệu C1.

\* Về tình trạng vật chứng: Vật chứng nêu trên đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Võ Nhai theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/8/2022 giữa Công an huyện Võ Nhai và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai.

**3. Về án phí:** Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

**4. Về quyền kháng cáo:** Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, có mặt người đại diện theo pháp luật của bị cáo, có mặt người bào chữa, có mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Võ Nhai;
- Công an huyện Võ Nhai;
- Chi cục T.H.A D.S huyện Võ Nhai;
- Bị cáo;
- Trung tâm TGPLNN tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: HS, VT, T.H.A HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Kim Tuấn**